

KẾ HOẠCH

Phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã Phú Hòa giai đoạn 2026 – 2030

Căn cứ Luật chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn 2045;

Căn cứ Quyết định 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển kinh tế toàn hoàn ở Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1742/QĐ -TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án ưu tiên “Đẩy mạnh hoạt động Khoa học và Công nghệ ngành chăn nuôi đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển khoa học công nghệ và ứng dụng công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ -TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2026 của UBND tỉnh về phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 – 2030

UBND xã Phú Hòa ban hành Kế hoạch phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã giai đoạn 2026 – 2030 với các nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

- Chăn nuôi là ngành kinh tế kỹ thuật quan trọng, phát triển theo hướng công nghiệp, công nghệ cao, sinh thái và tuần hoàn.

- Ưu tiên phát triển chăn nuôi tập trung quy mô lớn, theo chuỗi giá trị khép kín, gắn với xử lý môi trường và bảo đảm an toàn sinh học.

- Kết hợp hài hòa giữa doanh nghiệp – hợp tác xã – hộ chăn nuôi, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò dẫn dắt chuỗi.

- Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, hỗ trợ chính sách, hạ tầng; doanh nghiệp và người dân là chủ thể sản xuất, kinh doanh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển bền vững và nâng cao sức cạnh tranh của ngành chăn nuôi.

- Sản phẩm chăn nuôi hàng hóa được sản xuất chủ yếu trong các cơ sở chăn nuôi tập trung đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, thân thiện với môi trường, đối xử nhân đạo với vật nuôi, đáp ứng yêu cầu chất lượng, an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Hình thành và hoàn thiện các chuỗi giá trị sản xuất trong chăn nuôi gia súc, gia cầm khép kín từ chăn nuôi, chế biến, tiêu thụ tiến tới xuất khẩu.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, gắn với cam kết Net Zero.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm giai đoạn 2026 – 2030 đạt từ 10 - 12%/năm.

- Đến năm 2030 phát triển đàn heo đạt khoảng 2 ngàn con, đàn gia cầm 350 ngàn con;

- Hình thành các chuỗi liên kết khép kín trong chăn nuôi, phát triển chăn nuôi theo hướng hữu cơ, chăn nuôi an toàn dịch bệnh, đáp ứng các tiêu chuẩn Quốc tế về an toàn thực phẩm như GlobalG.A.P., ISO 22000, HACCP, BRCGS Halal.

- Nâng cao năng lực vận chuyên, giết mổ tập trung các loại vật nuôi theo hướng hiện đại, đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và đối xử nhân đạo với vật nuôi; phát triển thêm công nghiệp chế biến, đa dạng hóa sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm chăn nuôi.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức sản xuất

- Điều chỉnh quy hoạch xã Phú Hòa cho phù hợp với địa giới hành chính sau sắp xếp, trong đó điều chỉnh quy hoạch phát triển chăn nuôi phù hợp với định hướng phát triển chung của xã và của tỉnh, tối ưu hóa diện tích đất không phù hợp, hiệu quả kinh tế thấp sang chăn nuôi.

- Tiếp tục thu hút dự án đầu tư phát triển chăn nuôi vào các ấp Phú Lợi 5, Phú Hòa 4 xã Phú Hòa, trong đó ưu tiên phát triển chăn nuôi tại các ấp có điều kiện tự nhiên thuận lợi, có lợi thế về quỹ đất để phát triển chăn nuôi. Giảm dần quy mô đàn gia súc, gia cầm tại các ấp có tốc độ đô thị hóa nhanh, diện tích đất nông nghiệp không còn nhiều và để ưu tiên cho phát triển các lĩnh vực khác.

- Thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn lớn đủ khả năng đầu tư vào ngành chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao theo mô hình kinh tế tuần hoàn (*việc thu hút*

đầu các dự án chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao theo mô hình kinh tế tuần hoàn phù hợp theo Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển khoa học công nghệ và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030) và hỗ trợ, dẫn dắt người chăn nuôi sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất chăn nuôi, tổ hợp chăn nuôi - giết mổ – chế biến hướng đến xuất khẩu.

- Ổn định tổng đàn vật nuôi quy mô nông hộ; khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng hữu cơ, sạch, hình thành chuỗi liên kết trong chăn nuôi nông hộ; chấm dứt hoạt động chăn nuôi tại khu vực không được phép chăn nuôi, chuyển sang nuôi các loại đặc sản, bản địa theo hướng chăn nuôi sinh thái, hữu cơ.

2. Quản lý dịch bệnh và xây dựng vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh (ATDB)

- Triển khai có hiệu quả việc xây dựng bản đồ dịch tễ để kiểm soát các loại dịch bệnh nguy hiểm và dịch bệnh mới nổi, chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Kết hợp giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người chăn nuôi triển khai xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh theo tiêu chuẩn Việt Nam và tiêu chuẩn OIE/WOAH để xuất khẩu, xây dựng vùng sản xuất nguyên liệu phục vụ xuất khẩu; kiểm soát và phòng, chống kháng thuốc.

3. Công tác bảo vệ môi trường

- 100% cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung có hệ thống xử lý chất thải, nước thải đạt tiêu chuẩn theo đúng quy định. Đến năm 2030 toàn bộ khí thải phát sinh từ hầm Bioga được tái sử dụng cho hoạt động chăn nuôi tại cơ sở hoặc đốt bỏ có kiểm soát không xả thải ra môi trường.

- Tăng cường công tác kiểm soát môi trường trong chăn nuôi, nâng cao hiệu quả xử lý chất thải trong chăn nuôi. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi gắn với sản xuất phân bón hữu cơ, sản xuất năng lượng tái tạo...; Khuyến khích đầu tư xử lý chất thải chăn nuôi tạo nguồn phân bón hữu cơ phục vụ trồng trọt.

- Khuyến khích xây dựng các trang trại theo mô hình giảm phát thải methane: biogas phát điện, chế phẩm sinh học, dinh dưỡng chính xác, tiến tới thí điểm tín chỉ carbon trong chăn nuôi để tạo thêm nguồn thu cho nông dân.

- Khuyến khích các cơ sở chăn nuôi ưu tiên sử dụng nước mặt, hạn chế sử dụng khai thác nước ngầm, xây dựng hệ thống xử lý chất thải theo công nghệ mới giảm thiểu tác động lên môi trường trong đó thực hiện tái sử dụng nước thải, khí thải phát sinh cho hoạt động tại cơ sở không xả thải ra môi trường.

4. Phát triển hệ thống giết mổ, chế biến sản phẩm

- Phát triển hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã. Xây dựng hệ thống giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm theo hướng tập trung, công nghiệp gắn với liên kết chuỗi sản xuất, bảo đảm yêu cầu về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

- Khuyến khích phát triển công nghiệp chế biến, chế biến sâu các sản phẩm chăn nuôi nhằm đa dạng hóa và nâng cao giá trị sản phẩm chăn nuôi phù hợp với nhu cầu của thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Nâng cấp, di dời cơ sở giết mổ thủ công gần khu dân cư;

5. Phát triển thị trường và xây dựng nhãn hiệu hàng hóa

- Xây dựng nhãn thương hiệu hàng hóa đối với thịt heo, gà Phú Hòa gắn với vùng chăn nuôi ATDB kèm hệ thống truy xuất nguồn gốc số từ trại → cơ sở giết mổ → bán lẻ; triển khai điểm bán “thịt mát”.

- Hợp tác chuỗi bán lẻ, bếp ăn tập thể, suất ăn khu công nghiệp; phát triển kênh thương mại điện tử nông sản địa phương.

- Xây dựng chuỗi chăn nuôi liên kết, tổ hợp chăn nuôi công nghệ cao đảm bảo các tiêu chuẩn xuất khẩu, lấy thị trường xuất khẩu làm mục tiêu.

6. Ứng dụng chuyển đổi số và dữ liệu

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn, tạo giống vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, kháng bệnh tốt; áp dụng các chế phẩm sinh học trong xử lý môi trường và thức ăn chăn nuôi.

- Đẩy mạnh tự động hóa và công nghệ thông minh trong quản lý chuồng trại, kiểm soát dịch bệnh, dinh dưỡng và điều kiện nuôi dưỡng; phát triển các mô hình chăn nuôi khép kín, an toàn sinh học.

- Xây dựng nền tảng số quản lý chăn nuôi kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ để truy xuất nguồn gốc sản phẩm và kết nối Cổng thông tin Quốc gia về chăn nuôi.

- Khuyến khích đổi mới sáng tạo, hợp tác nghiên cứu và chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất chăn nuôi.

- Phát triển các loại công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi gắn với sản xuất phân bón hữu cơ, chế biến chế phẩm nuôi trồng thủy sản... góp phần thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi.

7. Tài chính, bảo hiểm, tín dụng xanh

- Ưu tiên tín dụng lãi suất thấp cho phát triển chăn nuôi ATSH, xử lý chất thải, năng lượng tái tạo tại trại; triển khai bảo hiểm dịch bệnh bắt buộc tại vùng ATDB.

- Thí điểm tín chỉ carbon từ dự án khí sinh học/giảm phát thải CH₄ tại cụm trại.

- Có chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi trang trại, chăn nuôi nhỏ lẻ theo hướng hữu cơ đối với những vật nuôi có giá trị kinh tế cao, mang tính đặc trưng, đặc sản của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị và các cấp tổ chức thực hiện kế hoạch; tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình, dự án trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê duyệt.

- Kiểm tra, giám sát, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện hằng năm; đề xuất, kiến nghị, trình Ủy ban nhân dân xã quyết định những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường lập phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bố trí quỹ đất cho chăn nuôi và kiểm soát ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi theo phân cấp quản lý của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Tổ chức thực hiện quy hoạch xã Phú Hòa mới phù hợp với định hướng phát triển triển chăn nuôi đến năm 2030 nhằm kêu gọi, thu hút nhà đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi trong thời gian tới.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Ngân hàng triển khai thực hiện các chính sách về đầu tư, tài chính, tín dụng để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và nội dung của kế hoạch.

- Triển khai các chính sách, giải pháp thúc đẩy thị trường, xúc tiến thương mại cho sản phẩm chăn nuôi.

2. Phòng Văn hóa- Xã hội

- Chủ động tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách có liên quan đến kế hoạch và chương trình phát triển chăn nuôi tại địa phương.

- Phối hợp triển khai chương trình đào tạo nghề, chuyển đổi nghề cho người chăn nuôi.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức phổ biến, áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật địa phương; hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới và chuyển đổi số trong lĩnh vực chăn nuôi theo thẩm quyền.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Phú Hòa

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể xã thuộc UBMTTQ Việt Nam triển khai tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi theo định hướng chủ trương của cấp có thẩm quyền.

- Vận động đoàn viên hội viên và người chăn nuôi thực hiện nghiêm các biện pháp an toàn dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường.

4. Trưởng các ấp

Phối hợp với các phòng chuyên môn của xã tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển chăn nuôi phù hợp với điều kiện tại địa bàn ấp.

Trên đây là kế hoạch phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã Phú Hòa giai đoạn 2026- 2030. UBND xã đề nghị Thủ trưởng các phòng chuyên môn, trưởng các ấp khẩn trương tham mưu tổ chức triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo về UBND xã (qua phòng Kinh tế) để có chỉ đạo xử lý.

Nơi nhận:

- Như (mục IV) tổ chức thực hiện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT. PKT Thủy.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Tâm